

**BÁO CÁO**

**tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015  
của Ban Bí thư (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận  
của cơ quan nhà nước các cấp**

-----

Thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BTGDVTV, ngày 26/3/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp (viết tắt là Kết luận số 114-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Nghệ An là tỉnh nằm ở vị trí trung tâm của khu vực Bắc Trung Bộ, có diện tích tự nhiên là 16.490 km<sup>2</sup>, địa hình đa dạng, khu vực miền núi chiếm khoảng 83% diện tích tự nhiên; đường biên giới đất liền dài 468,281 km tiếp giáp với 03 tỉnh của nước bạn Lào và 82 km bờ biển. Dân số gần 3,8 triệu người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 14,76%; đồng bào theo tôn giáo khoảng hơn 10%. Toàn tỉnh có 130 đơn vị hành chính cấp xã (119 xã, 11 phường), với 3.797 thôn, xóm, khối, bản (3.245 xóm, thôn, bản; 552 khối).

Những năm qua, tình hình thế giới diễn biến nhanh chóng, phức tạp và khó lường, tác động đa chiều đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội. Trong nước, mặc dù nền kinh tế có nhiều chuyển biến tích cực, song vẫn phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo chủ động, quyết liệt, sâu sát của cấp ủy; sự điều hành linh hoạt, hiệu quả của chính quyền; cùng với sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận, đoàn kết, nỗ lực của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục đạt được nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện. Hệ thống cơ quan nhà nước từ tỉnh đến cơ sở được kiện toàn; chức năng, nhiệm vụ từng bước được hoàn thiện; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng lên. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; chất lượng giáo dục toàn diện không ngừng được nâng cao; công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm; các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người dân gặp khó khăn được triển khai kịp thời, hiệu quả. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác đối ngoại được đẩy mạnh. Công tác kiểm tra, giám sát, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được chú trọng, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên, công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước vẫn còn không ít khó khăn, hạn chế. Địa bàn rộng, điều kiện hạ tầng, nhất là ở vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa còn nhiều bất cập. Trình độ dân trí không đồng đều; cơ cấu dân tộc, tôn giáo đa dạng; thiên tai, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường, đại dịch Covid-19 gây hậu quả nặng nề đối với quá trình phát triển, thiệt hại lớn về kinh tế - xã hội và ảnh hưởng lớn tới đời sống người dân. Bên cạnh đó, một bộ phận cán bộ, đảng viên còn biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tình trạng quan liêu, thiếu trách nhiệm chưa được khắc phục triệt để. Một số nội dung trong xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác dân vận. Đặc biệt, năm 2025, tỉnh phải triển khai khối lượng lớn các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách trong thời gian ngắn, nhất là việc sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; nhiều nhiệm vụ mang tính chiến lược, đột phá theo chỉ đạo của Trung ương đòi hỏi yêu cầu cao về chất lượng và tiến độ, trong khi việc triển khai vẫn còn một số khó khăn, bất cập cần tiếp tục hoàn thiện.

## **B- KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KL/TW**

### **I- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước**

#### **1. Công tác tuyên truyền, quán triệt**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị kịp thời quán triệt, phổ biến và triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW; các chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận, trong đó tập trung quyết liệt tuyên truyền Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/2/2010 của Bộ Chính trị; Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16/5/2016, Chỉ thị 33/CT-TTg, ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 13/CT-UBND, ngày 01/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới đến cán bộ chủ chốt, cán bộ làm công tác dân vận chính quyền các cấp. Báo và phát thanh, truyền hình Nghệ An đã xây dựng chuyên trang tuyên truyền về công tác dân vận chính quyền, tuyên truyền nội dung cơ bản của Kết luận số 114-KL/TW.

#### **2. Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo**

Sau khi Kết luận số 114-KL/TW được ban hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh<sup>1</sup>. Đảng ủy

---

<sup>1</sup> Ban hành 05 nghị quyết, 01 đề án, 04 chỉ thị, 21 chương trình, 05 kế hoạch và 39 công văn đề lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận chính quyền; đồng thời ban hành các quyết định phân công lãnh đạo, cán bộ, chuyên viên

các xã, phường, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, cùng các sở, ban, ngành cấp tỉnh đã xây dựng kế hoạch, chương trình hành động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị.

Quá trình tổ chức thực hiện được triển khai bài bản, đồng bộ, gắn với tăng cường công tác phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Ban Dân vận Tỉnh ủy (nay là Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy) đã chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng UBND tỉnh (nay là Đảng ủy UBND tỉnh) ban hành Kế hoạch số 97-KH/BDV-BCSĐUBND, ngày 01/3/2019 về thực hiện “Năm dân vận chính quyền” năm 2019; chỉ đạo triển khai Chương trình phối hợp số 148-CTr/BCSĐUBND-BDV về công tác dân vận giai đoạn 2016 - 2021, góp phần nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước.

Tiếp tục cụ thể hóa chủ trương của Trung ương phù hợp với yêu cầu thực tiễn, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 01/10/2021 về một số giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo, tạo cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác dân vận chính quyền trong tình hình mới.

## **2. Đổi mới nội dung, phương thức thực hiện công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp**

Việc đổi mới nội dung, phương thức thực hiện công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp thời gian qua được triển khai theo hướng ngày càng thiết thực, hiệu quả, lấy người dân làm trung tâm phục vụ. Nhiều cấp ủy, chính quyền đã chủ động gắn công tác dân vận với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị; đồng thời đưa kết quả thực hiện công tác dân vận trở thành tiêu chí quan trọng trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tạo động lực đổi mới phong cách, lề lối làm việc theo hướng gần dân, sát dân, vì dân.

Phương thức thực hiện công tác dân vận có sự chuyển biến rõ nét, tăng cường đối thoại, lắng nghe và giải quyết kịp thời kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Các cấp chính quyền đẩy mạnh công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Việc xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trong cơ

---

các cấp phụ trách công tác dân vận. Cụ thể, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 209-KH/TU, ngày 22/9/2015 về triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW; UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 13-CT/UBND, ngày 01/9/2016 về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Ban Chỉ đạo công tác dân vận chính quyền tỉnh ban hành Chương trình công tác dân vận chính quyền số 111-CT/BCĐ-UBND, ngày 04/01/2016 về thực hiện Kết luận số 114-KL/TW.

quan nhà nước được quan tâm, góp phần lan tỏa những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả.

Chính quyền các cấp đã chủ động cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; ban hành nhiều cơ chế, chính sách thiết thực, được Nhân dân đồng tình, như: Chính sách hỗ trợ người nghèo, hỗ trợ nông dân, ngư dân vay vốn phát triển sản xuất; xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ doanh nghiệp; cơ chế thu hút, sử dụng sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc; chính sách đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của Nhân dân được quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Các cấp chính quyền tập trung giải quyết những vấn đề được Nhân dân quan tâm như đất đai, môi trường, chế độ, chính sách. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, kịp thời nắm bắt tình hình, tuyên truyền, vận động và giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở, không để hình thành “điểm nóng”. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân. Cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” hiện đại được triển khai đồng bộ tại hầu hết các cơ quan, đơn vị, địa phương; nhiều quy chế, quy định được ban hành nhằm chuẩn hóa quy trình, nâng cao hiệu quả giải quyết công việc. Qua đó, mức độ hài lòng và sự tin nhiệm của người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng được nâng lên. Các cấp, các ngành đã chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ và phong cách phục vụ Nhân dân. Trách nhiệm của người đứng đầu được đề cao, gắn với nâng cao chất lượng thực thi công vụ, từng bước khắc phục tình trạng quan liêu, mệnh lệnh hành chính. Đồng thời, triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ thị, quy định của cấp ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng nếp sống văn minh, góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại.

### **3. Nhiệm vụ thực hiện công tác dân vận là tiêu chí đánh giá, phân loại thi đua, khen thưởng**

Hàng năm, cấp ủy, chính quyền, các cơ quan nhà nước các cấp đã chủ động gắn việc thực hiện công tác dân vận với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân. Tiêu chí “Dân vận chính quyền” được cụ thể hóa trong hệ thống tiêu chí đánh giá, bảo đảm sát với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức. Thông qua quá trình triển khai, nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức về vai trò của công tác dân vận được nâng lên, từng bước chuyển hóa thành hành động cụ thể trong thực hiện nhiệm vụ. Phong cách, lề lối làm việc có nhiều đổi mới theo hướng gần dân, sát dân, lắng nghe và tôn trọng Nhân dân; đề cao trách nhiệm giải trình, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc từ cơ sở.

Kết quả thực hiện công tác dân vận trở thành căn cứ quan trọng trong bình xét thi đua, khen thưởng, là thước đo đánh giá năng lực, uy tín và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân, góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ, vì Nhân dân.

## **II- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến công tác dân vận**

Hội đồng nhân dân tỉnh đã cụ thể hoá Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/06/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới bằng các đề án, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Từ năm 2015 - 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức 58 kỳ họp, trong đó có 35 kỳ họp chuyên đề, thông qua 959 nghị quyết<sup>2</sup>. Hội đồng nhân dân các cấp có kế hoạch tổ chức giám sát việc thực hiện nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn do Hội đồng nhân dân ban hành<sup>3</sup>. Tổ chức hoạt động của Hội đồng nhân dân có sự đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng các kỳ họp, nhất là ban hành các nghị quyết và giải quyết các vấn đề cử tri phản ánh<sup>4</sup>.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác dân vận trên địa bàn tỉnh<sup>5</sup>. Quan tâm chỉ đạo tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống Nhân dân, nhất là các đối tượng chính sách, gia đình người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số, đảm bảo an sinh xã hội; tập trung các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng

---

<sup>2</sup> Đề án về công tác dân vận trong giải phóng mặt bằng, thu hồi đất thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND, ngày 12/12/2019 về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng khác ở xã, phường, thị trấn và xóm, khối, bản trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND, ngày 25/3/2022 về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND, ngày 24/6/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND, ngày 07/7/2023 về tăng cường việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND, ngày 07/12/2023 quy định chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, xóm, khối, bản; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, xóm, khối, bản; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của tổ dân vận ở thôn, xóm, khối, bản; định mức phân bổ dự toán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 78/NQ-HĐND, ngày 07/12/2023 về việc giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh năm 2024, Nghị quyết số 109/NQ-HĐND, ngày 06/12/2024 về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh;...

<sup>3</sup> HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các ban của HĐND tỉnh đã tổ chức 69 cuộc giám sát chuyên đề, trong đó: Có 16 cuộc giám sát của HĐND tỉnh; 10 cuộc giám sát của Thường trực HĐND tỉnh; 43 cuộc giám sát các ban của HĐND tỉnh.

<sup>4</sup> Tổ chức 689 cuộc tiếp xúc cử tri, với tổng 2.453 ý kiến. Hầu hết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đều được quan tâm giải quyết, trả lời theo thẩm quyền.

<sup>5</sup> Chỉ thị số 13-CT/UBND, ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Kế hoạch số 781/KH-UBND, ngày 16/12/2021 thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg, ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.

điểm của tỉnh. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt 7,45%, cao hơn mức tăng 6,97% của giai đoạn 2016 - 2020; tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2025 đạt 8,44% (đứng thứ 13/34 cả nước, thứ 3 vùng Bắc Trung Bộ). Thu ngân sách từ năm 2022 đến nay đều vượt mốc 20 nghìn tỷ đồng/năm; năm 2025, thu ngân sách đạt 29.271 tỷ đồng, gấp 1,6 lần so với năm 2020, cao nhất từ trước đến nay; lũy kế giai đoạn 2021 - 2025, thu ngân sách đạt hơn 118.765 tỷ đồng, gấp 1,65 lần so với giai đoạn 2016 - 2020<sup>6</sup>. Thu hút đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI) đạt kết quả vượt bậc; trong 3 năm 2022 - 2024, Nghệ An liên tục đứng trong nhóm 10 địa phương thu hút đầu tư FDI lớn nhất cả nước, với tổng vốn đăng ký đạt trên 4,8 tỷ USD. Hệ thống kết cấu hạ tầng, môi trường, cảnh quan, đời sống khu vực nông thôn tiếp tục được cải thiện rõ nét. Hình thành và nhân rộng nhiều mô hình sản xuất hiệu quả, sản phẩm OCOP đạt tiêu chuẩn từ 3 sao trở lên xếp thứ hai cả nước. Chất lượng giáo dục, y tế tiếp tục được nâng lên; quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm.

Chính quyền các cấp thường xuyên lấy ý kiến của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng cơ chế, chính sách, quy hoạch và các chương trình, dự án lớn của địa phương, những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; lắng nghe và giải quyết kịp thời ý kiến, phản ánh, kiến nghị của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền những vấn đề Nhân dân quan tâm<sup>7</sup>. Hình thức lấy ý kiến được triển khai đa dạng, linh hoạt như tổ chức hội nghị, hội thảo, đối thoại trực tiếp; lấy ý kiến qua các nền tảng trực tuyến; thông qua hệ thống MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội. Qua đó tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến rộng rãi, dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể và quyền làm chủ. Công tác tiếp thu, giải trình ý kiến được chú trọng, bảo đảm các ý kiến chính đáng của Nhân dân được nghiên cứu, phản hồi nghiêm túc, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội cao, củng cố niềm tin của Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện. Hàng năm, tổ chức đánh giá quy chế phối hợp và bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.

### **III- Nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật**

#### **1. Công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức cho Nhân dân thực hiện chính sách pháp luật**

Cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp luôn xác định công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân là nội dung

<sup>6</sup> Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 là 71.993 tỷ đồng.

<sup>7</sup> Đã tổ chức 3.682 hội nghị, 30.259 cuộc lấy ý kiến Nhân dân; tiếp nhận 26.043 ý kiến góp ý; tỷ lệ tiếp thu, giải trình đạt 98%.

trọng tâm để kịp thời nắm bắt, định hướng tư tưởng, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động; phổ biến, giải thích, làm rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giúp Nhân dân hiểu đúng, đồng thuận và tích cực tham gia thực hiện. Qua đó, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước được củng cố, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai sâu rộng, đặc biệt chú trọng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có đông đồng bào có đạo. Hình thức tuyên truyền được đa dạng hóa, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; thông qua hệ thống truyền thanh, truyền hình, niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã, nhà văn hóa khối, xóm, bản, cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước, các cuộc họp dân cư ở xóm, bản, khối phố, cũng như phát huy vai trò người có uy tín, già làng, trưởng bản trong vận động, tuyên truyền. Nhờ đó, ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm công dân được nâng cao; vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Nhà nước được củng cố và tăng cường; khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng vững mạnh. Trong 10 năm qua, toàn tỉnh đã tổ chức 121.516 cuộc tuyên truyền bằng hình thức trực tiếp với 20.658.932 lượt người tham gia; tổ chức 6.618 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với 14.000.974 lượt người dự thi, góp phần nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng dân vận và hiệu quả thực thi chính sách ở cơ sở.

## **2. Thực hành dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp**

Việc thực hành dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp được triển khai đồng bộ. Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (QCDC) các cấp thường xuyên được kiện toàn, bổ sung kịp thời khi có biến động, bảo đảm hoạt động hiệu quả, liên tục. Việc công khai, minh bạch hoạt động được thực hiện ngày càng thực chất, nhất là trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của người dân như chính sách đối với người có công, hộ nghèo; các khoản thu, phí, lệ phí; huy động đóng góp xây dựng nông thôn mới; quy hoạch, thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng... Cơ chế để Nhân dân tham gia giám sát tiếp tục được phát huy hiệu quả thông qua hoạt động của ban thanh tra nhân dân và ban giám sát đầu tư của cộng đồng. Việc giám sát các công trình đầu tư tại cơ sở do Nhân dân trực tiếp thực hiện đã góp phần nâng cao chất lượng công trình, hạn chế thất thoát, tiêu cực, củng cố niềm tin

của Nhân dân. Qua đó, phát huy mạnh mẽ sức dân trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội.

Trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, việc thực hiện dân chủ gắn với công khai, minh bạch được triển khai nghiêm túc. 100% sở, ban, ngành cấp tỉnh; các đơn vị lực lượng vũ trang; cấp ủy, chính quyền cấp xã, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn đã quán triệt và tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định về thực hiện dân chủ. 100% cơ quan cấp tỉnh đã thành lập ban thực hiện QCDC ở cơ sở, ban thanh tra nhân dân; xây dựng, bổ sung các quy chế như quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản, quy chế công khai tài chính. Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hằng năm được tổ chức đúng quy trình, nội dung, phát huy quyền tham gia, giám sát của cán bộ, công chức, viên chức. Việc thực hiện dân chủ trong công tác cán bộ được chú trọng thông qua các quy chế về tuyển dụng, thi tuyển, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật. Việc thực hiện dân chủ gắn với cải cách hành chính được đẩy mạnh, nội dung, quy trình giải quyết công việc ngày càng rõ ràng, minh bạch; trách nhiệm của người đứng đầu được đề cao; chất lượng hoạt động công vụ và văn hóa công sở có nhiều chuyển biến tích cực.

Hằng năm, ban chỉ đạo thực hiện QCDC các cấp, cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp đều xây dựng và triển khai chương trình công tác quy chế dân chủ gắn với nhiệm vụ chính trị; ban hành kế hoạch và tổ chức kiểm tra định kỳ nghiêm túc. Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC tỉnh bình quân mỗi năm kiểm tra 21/21 huyện, thành, thị; 25 - 30 xã, phường, thị trấn; 15 - 20 cơ quan hành chính cấp huyện (trước ngày 01/7/2025); 7 - 10 cơ quan cấp tỉnh và 20 - 25 doanh nghiệp trên địa bàn. Qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, góp phần nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành.

Nhờ thực hiện tốt công tác dân vận kết hợp với thực hiện tốt dân chủ, công khai, minh bạch đã tạo nền tảng huy động hiệu quả nguồn lực trong Nhân dân. Trong 10 năm qua, toàn tỉnh đã huy động Nhân dân đóng góp 5.272.237 tỷ đồng, trên 4 triệu ngày công lao động và hiến hơn 3 triệu m<sup>2</sup> đất để xây dựng nông thôn mới; nhiều công trình, dự án lớn đã được đẩy nhanh tiến độ, đạt kết quả tốt và được Nhân dân đồng tình ủng hộ cao<sup>8</sup>.

### **3. Công tác tiếp dân, đối thoại với Nhân dân của người đứng đầu cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp**

---

<sup>8</sup> Tiêu dự án phát triển đô thị Vinh; Nhà máy tôn Hoa Sen; chăn nuôi bò sữa TH; khu công nghiệp, đô thị và dịch vụ VSIP; khu công nghiệp WHA; các đường giao thông nội Vinh - Cửa Lò, đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hóa) đến Cửa Lò (Nghệ An); cao tốc đường bộ phía Đông đoạn qua Nghệ An; dự án đường dây 500 kV Quảng Trạch - Phố Nối đi qua địa phận Nghệ An;...

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được các cấp chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, nền nếp. Trong 10 năm, các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn toàn tỉnh đã tiếp 59.225 lượt với 63.042 công dân đến khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh với 50.417 vụ việc; có 471 đoàn đông người với 5.805 người<sup>9</sup>.

Công tác tổ chức tiếp công dân được quan tâm, thực hiện nghiêm túc; Hội đồng tiếp công dân, Ban Tiếp công dân tỉnh thường xuyên được kiện toàn, duy trì tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hằng tháng. Chính quyền các cấp, các sở, ngành cấp tỉnh xây dựng kế hoạch, lịch tiếp công dân hằng tháng, phân công lãnh đạo trực tiếp tiếp dân, bảo đảm nghiêm túc. UBND tỉnh chỉ đạo các ban, sở, ngành, đơn vị liên quan phối hợp giải quyết hiệu quả các vụ việc phát sinh; tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy định các kết luận của người đứng đầu tại các kỳ tiếp công dân định kỳ và đột xuất. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã bố trí cán bộ có năng lực, trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất đạo đức tốt làm ở bộ phận thường xuyên tiếp công dân.

Công tác đối thoại trực tiếp với Nhân dân được các cấp chính quyền quan tâm, nhất là đối với những vụ việc phức tạp, kéo dài. Ủy ban nhân dân các cấp đã chủ động tổ chức nhiều cuộc đối thoại nhằm tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh từ cơ sở<sup>10</sup>, nhất là trong các lĩnh vực như: Môi trường; bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án; xây dựng hệ thống nước sạch; khắc phục tình trạng quá tải lưới điện; xây dựng khu trung chuyển, tập kết rác thải; quản lý, khai thác cát sỏi trên sông; sắp xếp tổ chức bộ máy, sáp nhập khu dân cư... Thông qua các hội nghị tiếp xúc, đối thoại, chính quyền các cấp đã kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; tiếp thu các ý kiến kiến nghị, đề xuất; đồng thời tập trung chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở. Qua đó, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân và hạn chế phát sinh các “điểm nóng” trên địa bàn.

#### **4. Giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; vụ việc phức tạp kéo dài**

---

<sup>9</sup> Trong đó, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã tiếp 50.648 lượt, với 54.080 người và 44.345 vụ việc (tính từ khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, kể từ ngày 01/7/2025 - 31/12/2025, chủ tịch UBND xã trực tiếp tiếp là 1.784 kỳ với 1.004 lượt, 1.142 người). Các sở, ban, ngành tiếp 1.963 lượt, với 2.332 người, 872 vụ việc. Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh tiếp 6.614 lượt, với 6.630 người, 5.200 vụ việc.

<sup>10</sup> Triển khai đóng đường dân sinh phục vụ Dự án khu công nghiệp WHA giai đoạn 2, đường cao tốc Bắc - Nam (đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt), Dự án công viên nghỉ ngơi sinh thái vĩnh hằng (xã Hưng Tây, xã Diễn Lợi cũ), Dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1A, Dự án khu công nghiệp VSIP; các vụ đình công đòi quyền lợi, chế độ, chính sách đối với người lao động tại Công ty TNHH Viet Glory, Công ty TNHH Sein Together Vinh Vina, Công ty TNHH Điện tử BSE (khu công nghiệp Nam Cẩm), Công ty TNHH một thành viên Dong A Decal Ha Nội Co.tld (phường Quỳnh Mai), sáp nhập trường tiểu học (huyện Thanh Chương cũ),...

Các cấp, các ngành quan tâm kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp giải quyết đơn, thư, khiếu nại, tố cáo của công dân ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài, góp phần hạn chế bức xúc trong Nhân dân<sup>11</sup>. Giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh phát sinh 28 vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người, trong đó đã giải quyết 27/28 vụ việc; hiện còn 01 vụ việc UBND tỉnh tập trung chỉ đạo để giải quyết dứt điểm liên quan đến bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1A. Các vụ việc đã giải quyết đúng pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư được tổ chức thực hiện nghiêm túc; các nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được cán bộ tiếp dân tham mưu, xử lý đúng trình tự, thẩm quyền. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo được tăng cường, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về khiếu nại, tố cáo và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

#### **IV- Thực hiện cải cách hành chính gắn với công tác dân vận**

##### **1. Cải cách thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân**

Cải cách thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân trên địa bàn tỉnh được triển khai quyết liệt, đồng bộ, bám sát các nghị quyết của Trung ương và của tỉnh về cải cách hành chính và chuyển đổi số, qua đó tạo chuyển biến rõ nét trong phục vụ Nhân dân<sup>12</sup>. Hệ thống thủ tục hành chính được rà soát, chuẩn hóa và công khai minh bạch. Đến nay, toàn tỉnh đã công bố 2.200 thủ tục hành chính (trong đó cấp tỉnh 1.776 thủ tục, cấp xã 424 thủ tục); 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, bảo đảm theo dõi, giám sát tiến độ xử lý hồ sơ theo thời gian thực. Việc đơn giản hóa thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ, nhất là các thủ tục liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp, giúp cắt giảm trung bình 35% thời gian và 17% chi phí thực hiện.

Công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin được đẩy mạnh, tạo bước đột phá trong giải quyết thủ tục hành chính. Nhiều dịch vụ công trực tuyến được cung cấp ở mức độ cao<sup>13</sup>, cho phép người dân nộp hồ sơ, theo dõi

---

<sup>11</sup> Giai đoạn 2015 - 2025, tổng số đơn tiếp nhận là 66.889 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh, trong đó đơn đủ điều kiện xử lý là 61.501 đơn (khiếu nại 5.291 đơn, chiếm tỷ lệ 8,6%; tố cáo 3.363 đơn, chiếm tỷ lệ 5,5%; kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai 58.235 đơn, chiếm tỷ lệ 94,7%). Số đơn thuộc thẩm quyền 42.082; số đơn không thuộc thẩm quyền 19.419 (trong đó, đã hướng dẫn công dân 3.606 đơn, chiếm tỷ lệ 15,8%; chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết 13.801 đơn, chiếm tỷ lệ 71%; đơn đốc giải quyết 2.012 đơn, chiếm tỷ lệ 10,4%). Số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền phải giải quyết là 2.602 vụ việc, đến nay đã giải quyết được 2.565 vụ việc, 37 vụ việc còn lại đang trong thời gian kiểm tra, xác minh giải quyết theo quy định.

<sup>12</sup> Giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh đã ban hành 03 chỉ thị, 60 quyết định, 45 kế hoạch và 90 văn bản chỉ đạo, điều hành.

và nhận kết quả trực tuyến, giảm đáng kể việc đi lại và thời gian chờ đợi. Phương thức thực thi công vụ chuyển từ “giải thích, giải trình” sang “giải pháp, giải quyết”, thể hiện rõ tinh thần phục vụ, lấy người dân làm trung tâm.

Bộ phận một cửa các cấp đã được quan tâm đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, kiện toàn nhân sự và thực hiện chặt chẽ quy trình tiếp nhận hồ sơ, xử lý, trả kết quả. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh được tổ chức lại; từ ngày 01/7/2025, các trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã được thành lập và đi vào hoạt động, bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân không bị gián đoạn. Quy trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả được kiểm soát chặt chẽ, công khai, minh bạch, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ và mức độ hài lòng của Nhân dân. Việc triển khai danh mục 1.630 thủ tục hành chính (đạt 72,1%) thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính đã tạo thuận lợi thiết thực cho người dân trong việc lựa chọn nơi nộp hồ sơ, nhận kết quả, góp phần giảm áp lực cho cơ quan hành chính cơ sở và nâng cao tính linh hoạt của hệ thống phục vụ. Hằng năm, công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính được tăng cường<sup>14</sup>. Qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số đã tạo chuyển biến toàn diện trong giải quyết công việc liên quan trực tiếp đến người dân. Các chỉ số cải cách hành chính, mức độ hài lòng của người dân đối với các cơ quan hành chính nhà nước; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện tích cực<sup>15</sup>.

## **2. Phân công lãnh đạo các cơ quan nhà nước phụ trách công tác dân vận**

Các ngành, Ủy ban nhân dân các cấp thường xuyên quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp. Ủy ban nhân dân các cấp thành lập (kiện toàn) Ban chỉ đạo công tác dân vận chính quyền; các sở, ban, ngành, cơ quan đơn vị phân công 01 đồng chí lãnh đạo, 01 đến 02 cán bộ, 01 phòng (văn phòng) phụ trách công tác dân vận. Hằng năm tổ chức tập huấn cho đội ngũ làm công tác dân vận các cơ quan nhà nước chính quyền các cấp. Tăng cường giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công

---

<sup>13</sup> Từ ngày 01/01/2026 triển khai Hệ thống TTHC của bộ, ngành do đó các DVC cung cấp trực tuyến toàn trình, một phần được bộ, ngành chỉnh sửa, cấu hình, cập nhật trên cơ sở dữ liệu TTHC (thời điểm thống kê ngày 07/4/2026: Số DVC trực tuyến toàn trình: 330 DVC (cấp tỉnh: 264 DVC; cấp xã: 66 DVC).

<sup>14</sup> Từ năm 2021 đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập 05 đoàn kiểm tra; Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát chuyên đề; Sở Nội vụ phối hợp tổ chức 56 cuộc kiểm tra tại các sở, ngành, địa phương.

<sup>15</sup> Chỉ số CCHC (PARINDEX) của tỉnh các năm (2021, 2022, 2023) đều tăng. Đặc biệt chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) qua các năm (2021, 2022, 2023, 2024) đều tăng, năm 2024 có sự vượt bậc, xếp thứ 6/63 tỉnh, thành phố.

chức, viên chức; xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức thực sự là công bộc, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ.

Ban chỉ đạo công tác dân vận chính quyền các cấp được kiện toàn kịp thời khi có thay đổi về nhân sự, bảo đảm hoạt động liên tục, hiệu quả. Hằng năm, ban chỉ đạo xây dựng và ban hành chương trình công tác với các nhiệm vụ trọng tâm, phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị và từng cấp triển khai thực hiện; ban hành các văn bản hướng dẫn về sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền. Các thành viên ban chỉ đạo thường xuyên bám sát cơ sở, tăng cường kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra.

### **3. Thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử**

Công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao đạo đức công vụ và ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc với Nhân dân luôn được cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, ban, ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện. UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy tắc, quy định về văn hóa ứng xử, nếp sống văn minh nơi công sở và khi tiếp xúc với tổ chức, cá nhân. Nội dung các quy định tập trung vào việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng lề lối làm việc khoa học; nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở và quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 03/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đồng tình, hưởng ứng; đặc biệt là việc nghiêm túc chấp hành quy định không uống rượu, bia trong giờ hành chính, buổi trưa các ngày làm việc, tuân thủ giờ giấc, kỷ luật lao động, góp phần nâng cao năng suất và chất lượng công việc.

Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh duy trì thành lập 02 đoàn kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn; trung bình tổ chức khoảng 35 cuộc kiểm tra/năm, hoạt động kiểm tra được thực hiện thường xuyên, nền nếp và ngày càng phát huy hiệu lực. Thanh tra tỉnh đã tổ chức 929 cuộc thanh tra công vụ, thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các cấp, các ngành trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với 1.672 đơn vị. Qua kiểm tra, các cơ quan, đơn vị đã chú trọng hơn trong việc quán triệt, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đồng thời, các cấp chính quyền tăng cường các biện pháp giám sát công vụ, góp phần nâng cao trách nhiệm, tinh thần, thái độ và chất lượng phục vụ Nhân

dân, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Công tác kiểm tra, giám sát cũng kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, phê bình, nhắc nhở và kiến nghị xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, gây phiền hà, sách nhiễu đối với tổ chức, công dân trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quan tâm tăng cường đối thoại, gặp gỡ trực tiếp với đội ngũ cán bộ các cấp. Cụ thể, tháng 5/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức gặp mặt 1.034 đồng chí là bí thư đảng ủy, chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân của 480 xã, phường, thị trấn; tháng 9/2019, Thường trực Tỉnh ủy gặp mặt 800 đồng chí lãnh đạo cấp phòng và tương đương trong các cơ quan cấp tỉnh; tháng 5/2023, Thường trực Tỉnh ủy tổ chức hội nghị đối thoại trực tiếp kết hợp trực tuyến với gần 6.000 cán bộ là trưởng, phó phòng và chuyên viên các cơ quan cấp tỉnh; tháng 8/2023, tiếp tục tổ chức gặp mặt, đối thoại với hơn 1.100 cán bộ là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã. Thông qua đối thoại đã lắng nghe, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, trao đổi, thảo luận những cơ hội, nhận diện thách thức, chia sẻ giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tham mưu, thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị.

#### **4. Công tác hòa giải trong nội bộ Nhân dân**

Công tác hòa giải trong nội bộ Nhân dân tiếp tục được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Hệ thống các tổ hòa giải ở cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn về tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động; đến nay, toàn tỉnh có 26.285 tổ hòa giải với 786 hòa giải viên, đã hòa giải thành công 22.812 vụ việc (đạt 76,9%); đội ngũ hòa giải viên từng bước được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Các tổ hòa giải đã phát huy tốt vai trò trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý và trực tiếp tham gia giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh ngay từ cơ sở. Nội dung hòa giải tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực như: Tranh chấp đất đai, mâu thuẫn trong gia đình, quan hệ dân sự, hôn nhân, thừa kế, các xích mích trong sinh hoạt cộng đồng. Qua đó, nhiều vụ việc được phát hiện sớm, giải quyết kịp thời, thấu tình đạt lý, hạn chế phát sinh điểm nóng, không để kéo dài, vượt cấp, góp phần quan trọng trong việc giữ gìn đoàn kết nội bộ Nhân dân, ổn định tình hình an ninh trật tự, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

#### **V- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận**

##### **1. Phối hợp kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện công tác dân vận**

Việc kiểm tra, giám sát Kết luận số 114-KL/TW được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền, trong đó có kiểm tra thực hiện Kết luận số 114-KL/TW. Sau 10 năm thực hiện Kết luận 114-KL/TW, toàn tỉnh đã tổ chức được 80 đoàn kiểm tra tại 240 lượt cơ quan, đơn vị về công tác dân vận chính quyền và kiểm tra việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức các sở, ban, ngành cấp tỉnh và cơ sở. Qua kiểm tra đã phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những vướng mắc từ cơ sở, đặc biệt là hướng dẫn việc thực hiện công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, nhất là việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, việc đổi mới lề lối, tác phong làm việc, thực hiện nếp sống văn hóa công sở. Đối với cấp huyện (trước sáp nhập), hằng năm đều kiểm tra 100% cơ quan, xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp trên địa bàn; qua kiểm tra các đoàn đều có thông báo kết luận, qua đó giúp cơ sở tháo gỡ khó khăn, chỉ ra các khuyết điểm cần khắc phục trong thực hiện công tác dân vận chính quyền, cơ quan Nhà nước.

## **2. Công tác phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện công tác dân vận**

Công tác phối hợp trong thực hiện công tác dân vận ngày càng được quan tâm củng cố và đi vào nền nếp, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Các cấp ủy đảng đã tăng cường lãnh đạo, định hướng nội dung phối hợp; chính quyền các cấp chủ động cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch và cơ chế phối hợp phù hợp với tình hình thực tiễn. Ban dân vận các cấp (trước sáp nhập) đã phát huy tốt vai trò cơ quan tham mưu, nòng cốt trong việc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận; đồng thời làm đầu mối kết nối hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị được thực hiện thông qua việc ký kết và triển khai nhiều quy chế, chương trình phối hợp công tác<sup>16</sup>. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân được thực hiện đồng bộ, hiệu quả; việc nắm bắt tình hình Nhân dân, dư luận xã hội được kịp thời, sát thực tiễn; nhiều vụ việc phức tạp, phát sinh từ cơ sở, nhất là trong các lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng, tôn giáo, dân tộc đã được phối hợp giải quyết hiệu quả, không để hình thành “điểm nóng”. Đồng thời, các lực lượng đã phối hợp tốt trong xây dựng, nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo”, phát huy vai trò của

---

<sup>16</sup> Chương trình 148-CTr/BCSĐUBND-BDVTU, ngày 21/12/2016 và Chương trình số 274-CTr/BCSĐUBND-BDVTU, ngày 31/12/2021 về phối hợp giữa Ban cán sự đảng UBND tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy về công tác dân vận; Chương trình phối hợp số 04-CTr/BDVTU-SYT, ngày 20/02/2016 giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Sở Y tế; cùng với các chương trình phối hợp giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Dân tộc, Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) giai đoạn 2016 - 2020...

Nhân dân trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Việc trao đổi thông tin, thực hiện chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu quả phối hợp. Bên cạnh đó, cơ chế phối hợp giữa chính quyền với các cơ quan nội chính trong thực hiện công tác dân vận ngày càng được tăng cường, nhất là trong giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp. Chính quyền các cấp chủ động phối hợp với Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, Thanh tra trong nắm tình hình, tiếp công dân, đối thoại, rà soát, phân loại và xử lý kịp thời các vụ việc ngay từ cơ sở; phối hợp chặt chẽ trong quá trình giải quyết, xét xử và thi hành các bản án hành chính, bảo đảm đúng quy định pháp luật, phù hợp thực tiễn. Đối với các vụ việc phức tạp, các lực lượng xây dựng phương án phối hợp, phân công rõ trách nhiệm, kết hợp giữa công tác dân vận với nghiệp vụ, tăng cường tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, hạn chế phát sinh điểm nóng, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn.

### **3. Cơ chế để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền**

Trong thời gian qua, cơ chế để MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trên địa bàn tỉnh tiếp tục được các cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, đạt nhiều kết quả tích cực<sup>17</sup>. Cấp ủy, chính quyền các cấp đã ban hành, rà soát, bổ sung và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy chế phối hợp giữa HĐND, UBND với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp, tạo cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi để thực hiện giám sát, phản biện xã hội<sup>18</sup>. Cơ chế để MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền thông qua hình thức đối thoại với Nhân dân, tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp, thông qua nắm bắt tình hình dư luận xã hội. MTTQ các cấp đã tập hợp, tổng hợp những ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để phản ánh với cấp ủy, chính quyền giải quyết. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và triển khai kế hoạch giám sát, phản biện xã hội hằng năm; tạo điều kiện để ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng hoạt động hiệu quả, phát huy quyền làm chủ và vai trò giám sát của Nhân dân ở cơ sở<sup>19</sup>. Cơ chế tiếp nhận, tổng hợp và

<sup>17</sup> Quy định số 54-QĐ/TU, ngày 07/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong việc bảo đảm thực hiện quy chế giám sát, phản biện xã hội và quy định tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

<sup>18</sup> Giai đoạn 2015 - 2025, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã chủ trì tổ chức giám sát 7.195 cuộc, trong đó cấp tỉnh 32 cuộc, cấp cơ sở 7.163 cuộc; tổ chức hội nghị phản biện xã hội 3.578 cuộc, trong đó cấp tỉnh 25 cuộc, cấp cơ sở tổ chức 3.553 cuộc.

xử lý ý kiến của Nhân dân được thực hiện thông qua nhiều kênh như tiếp xúc cử tri, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, nắm bắt dư luận xã hội; qua đó kịp thời phản ánh, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền xem xét, giải quyết. Công tác góp ý, phản biện xã hội, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân được triển khai thường xuyên, định kỳ và đột xuất đối với các dự thảo văn bản của cấp ủy, chính quyền, nhất là các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh<sup>20</sup>. Việc lấy ý kiến của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng cơ chế, chính sách, quy hoạch, chương trình, dự án lớn của tỉnh được thực hiện thường xuyên, với hình thức đa dạng, phù hợp. Các hình thức giám sát được triển khai đa dạng, gồm giám sát thông qua nghiên cứu, xem xét văn bản, báo cáo; thành lập đoàn giám sát; thông qua hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng và phối hợp với các cơ quan liên quan; sau giám sát, có báo cáo, kết luận và kiến nghị gửi các cơ quan có thẩm quyền; các ý kiến cơ bản được tiếp thu, giải quyết kịp thời, đúng quy định. Bên cạnh đó, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước tiếp tục được lãnh đạo, chỉ đạo triển khai sâu rộng, như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Công tác huy động nguồn lực xã hội hóa được triển khai hiệu quả; đã huy động được gần 3.635,7 tỷ đồng để xây mới, sửa chữa nhà cho hộ nghèo, kịp thời cứu trợ thiên tai, dịch bệnh và triển khai nhiều chương trình an sinh xã hội khác<sup>21</sup>. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TU, ngày 10/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động, hỗ trợ xây dựng nhà cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh (Chương trình 1838); toàn tỉnh đã vận động được hơn 3.116 tỷ đồng, hoàn thành 20.802 căn nhà và về đích trước hạn. Kết quả đạt được đã góp phần phát huy sức mạnh

---

<sup>19</sup> Ban thanh tra nhân dân cấp xã tổ chức giám sát 12.318 cuộc; ban giám sát đầu tư của cộng đồng giám sát 15.375 cuộc.

<sup>20</sup> Tổ chức 651 buổi góp ý vào dự thảo văn kiện đại hội đảng các cấp, đồng thời thực hiện phản biện xã hội đối với dự thảo văn kiện cấp tỉnh. Việc lấy ý kiến Nhân dân đối với các dự thảo văn bản quan trọng được tổ chức bài bản, rộng rãi; góp ý sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 đã tổ chức 908 hội nghị với 7.348 lượt ý kiến, cơ bản đồng thuận cao với chủ trương sửa đổi. MTTQ các cấp đã chủ trì, phối hợp góp ý nhiều dự thảo luật, văn bản pháp quy của Trung ương và tỉnh, nhất là các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của Nhân dân; từ năm 2015 đến nay, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tham gia góp ý hàng trăm lượt dự thảo luật và gần 700 lượt dự thảo văn bản của UBND và các sở, ngành.

<sup>21</sup> Trong đó: Phong trào thi đua “Xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025” hơn 3.116 tỷ đồng; Quỹ “Vì người nghèo” 104 tỷ đồng; Quỹ cứu trợ hơn 241 tỷ đồng; Quỹ tình nghĩa 241 tỷ đồng; kêu gọi ủng hộ khắc phục hậu quả bão số 3, số 5, số 10 với 549,2 tỷ đồng.... Từ nguồn vận động này, đã hỗ trợ xây mới, sửa chữa 14.381 ngôi nhà cho hộ nghèo; hỗ trợ 3.290 hộ nghèo chữa bệnh, hỗ trợ 260 hộ nghèo phương tiện sản xuất; hỗ trợ 9.130 học sinh nghèo đi học, hỗ trợ hàng nghìn hộ dân để khắc phục hậu quả thiên tai, công trình dân sinh bị hư hỏng...

khôi đại đoàn kết toàn dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

**VI- Triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong lĩnh vực dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

Các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trong tỉnh đã quan tâm đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động một cách thiết thực, hiệu quả. Thực hiện Kế hoạch số 1447-KH/BCSĐCP, ngày 13/5/2020 của Ban cán sự đảng Chính phủ về “Năm dân vận khéo” 2020, cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị đã chủ động triển khai với nhiều cách làm linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn. Ban Dân vận Tỉnh ủy (trước đây) tổ chức Hội nghị biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2016 - 2020 nhân dịp kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng (15/10/2020); hơn 80% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc việc bình chọn, tôn vinh và nhân rộng các điển hình tiêu biểu.

Ngày 23/5/2021, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 05-CT/TU về nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Trên cơ sở đó, các cơ quan nhà nước trong tỉnh đã gắn việc thực hiện phong trào “Dân vận khéo” với các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động lớn như: Xây dựng nông thôn mới, thực hiện văn hóa công sở, nâng cao chất lượng thực thi công vụ và “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Qua đó, nhiều mô hình hiệu quả được hình thành, tập trung vào cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, phát huy dân chủ ở cơ sở, giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo và các vấn đề phức tạp, bức xúc trong Nhân dân. Hằng năm, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã ban hành văn bản hướng dẫn đăng ký xây dựng điểm sáng về dân vận chính quyền và thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đến nay, toàn tỉnh đã có 458 điểm sáng dân vận chính quyền và 462 điểm sáng trong thực hiện dân chủ ở cơ sở. Trong 10 năm qua, toàn tỉnh đã xây dựng được 44.550 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực, trong đó có 12 mô hình được hỗ trợ nguồn lực và 1.848 điển hình thuộc khối cơ quan nhà nước, tập trung vào các nội dung then chốt như: Dân chủ cơ sở, văn hóa công sở, cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Công tác tuyên truyền, lan tỏa các mô hình tiêu biểu được triển khai với nhiều hình thức phong phú, như: Biên tập và phát hành sách, xây dựng phóng sự, tổ chức các cuộc thi báo chí, sân khấu hóa, tổ chức các hội nghị biểu

đương, khen thưởng về "Dân vận khéo"<sup>22</sup>. Những hoạt động trên đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, củng cố niềm tin của Nhân dân và tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển của địa phương.

## **VII- Đánh giá tác động việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW đối với công tác xây dựng Đảng, Nhà nước, củng cố niềm tin của Nhân dân**

### **1. Kết quả đạt được**

Sau 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đạt nhiều kết quả tích cực. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền từng bước được đổi mới, năng lực quản lý, điều hành có chuyên môn sâu sắc; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường, bảo đảm công khai, minh bạch các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh, nhiều thủ tục được đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, nhất là các vụ việc tồn đọng, khiếu nại, tố cáo; việc tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân được thực hiện nghiêm túc, góp phần hạn chế phát sinh điểm nóng. Đặc biệt, từ ngày 01/7/2025, việc triển khai thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp bước đầu tạo chuyển biến trong tổ chức và phương thức hoạt động của chính quyền cơ sở; vai trò, trách nhiệm của cấp xã được đề cao, gắn chặt hơn với nhiệm vụ phục vụ Nhân dân. Mối quan hệ công tác giữa các cấp chính quyền được điều chỉnh theo hướng rõ việc, rõ trách nhiệm, tăng tính chủ động trong giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở.

Ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, tinh thần phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên; các mô hình, điển hình "Dân vận khéo", điển sáng dân vận chính quyền, thực hiện dân chủ ở cơ sở được nhân rộng, phát huy hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số được chú trọng, nâng cao tính minh bạch, giảm phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Vai trò giám sát, phản biện

---

<sup>22</sup> Năm 2018, Ban Dân vận Tỉnh ủy biên tập cuốn sách "Mô hình, điển sáng tiêu biểu về công tác dân vận chính quyền" với hơn 80 mô hình, điển sáng tiêu biểu trên toàn tỉnh; năm 2023, biên tập cuốn sách "Một số mô hình, điển sáng về công tác dân vận chính quyền và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh Nghệ An". Năm 2023, Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức cuộc thi báo chí viết về các điển hình "Dân vận khéo", thu hút 178 tác phẩm của 100 tác giả đến từ hơn 60 cơ quan, đơn vị; qua đó lựa chọn và trao 44 giải thưởng. Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh phát động cuộc thi viết "Gương sáng quanh ta", góp phần phát hiện, tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có nhiều sáng kiến, đóng góp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và cải cách hành chính. Đặc biệt, ngày 13/10/2025, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị biểu dương, khen thưởng các điển hình "Dân vận khéo" và điển sáng thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở giai đoạn 2021 - 2025; trong đó có 78 mô hình, điển hình được công nhận "Dân vận khéo", 73 điển sáng về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và 20 mô hình tiêu biểu được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen.

của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội được phát huy; dân chủ ở cơ sở được mở rộng, phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” từng bước đi vào cuộc sống, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân, tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân, thúc đẩy hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

## **2. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân**

### **2.1. Hạn chế, khó khăn**

- Một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa quán triệt đầy đủ và quan tâm đúng mức đến công tác dân vận chính quyền, còn nặng về hành chính, công tác vận động, thuyết phục Nhân dân ở một số nơi chưa đồng bộ. Việc xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận số 114-KL/TW một số nơi còn chung chung, thiếu cụ thể. Một số người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa thật sự coi trọng công tác dân vận chính quyền, chưa gắn kết quả thực hiện công tác dân vận với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chưa xem sự hài lòng của Nhân dân là tiêu chí bắt buộc. Một số cán bộ, công chức còn biểu hiện thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

- Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số phục vụ Nhân dân, tiếp nhận và xử lý kiến nghị của Nhân dân hiệu quả chưa cao.

- Hoạt động của ban chỉ đạo công tác dân vận chính quyền ở một số nơi chưa hiệu quả; việc kiểm tra, đôn đốc ở cơ sở của một số thành viên ban chỉ đạo chưa sâu sát; việc xây dựng điểm sáng về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và dân vận chính quyền một số nơi còn lúng túng, thiếu kế hoạch cụ thể.

### **2.2. Nguyên nhân**

- Công tác tuyên truyền, quán triệt và hướng dẫn thực hiện công tác dân vận chính quyền ở một số nơi chưa thường xuyên, chưa sâu rộng, dẫn đến nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về vị trí, vai trò, trách nhiệm trong thực hiện công tác dân vận còn hạn chế.

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền còn thiếu quyết liệt; nhận thức và hành động về công tác dân vận chính quyền chuyển biến chưa đồng đều, vẫn còn cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước chưa cao; kỹ năng dân vận, kỹ năng tiếp dân, đối thoại với Nhân dân còn yếu; phong cách làm việc chưa thật sự gần dân, sâu sát cơ sở.

- Một số chính sách liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của Nhân dân bất cập nhưng chậm được bổ sung, sửa đổi; việc tham gia giám sát, phản biện xã hội, tham gia quản lý nhà nước, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính

quyền của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội đã được triển khai nhưng hiệu quả chưa đồng đều.

- Công tác kiểm tra, giám sát ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị còn hình thức, thiếu kịp thời, hiệu quả chưa cao.

### **3. Bài học kinh nghiệm**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác dân vận các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; đổi mới nội dung và phương thức hoạt động công tác dân vận chính quyền theo hướng kết hợp hài hòa giữa truyền thống và ứng dụng công nghệ số; mở rộng các kênh tương tác, phản ánh, góp ý của Nhân dân qua nền tảng số, mạng xã hội, đường dây nóng.

- Nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm và kỹ năng làm dân vận của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng đào tạo kỹ năng tiếp dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; xây dựng phong cách “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân”. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên ban chỉ đạo, gắn với lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

## **C- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI; KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **I- Nhiệm vụ trọng tâm**

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh việc quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp, trọng tâm là: Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 33/CT-TTg, ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Luật số 10/2022/QH15, ngày 10/11/2022 của Quốc hội về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, thực hiện của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện công tác dân vận chính quyền và dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt công tác dân vận

các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Ban hành các chủ trương, chính sách hợp lòng dân, mang lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân. Chú trọng công tác dân vận chính quyền nhằm tạo sự ủng hộ, đồng thuận của các tầng lớp nhân dân trong triển khai thực hiện công tác quy hoạch, đền bù, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, tái định cư với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

**3.** Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính, và chuyển đổi số gắn với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, kinh tế số, xã hội số một cách phù hợp, thực chất và hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chi thị số 26/CT-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chi thị số 17-CT/TU, ngày 03/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

**4.** Tăng cường tổ chức tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền với Nhân dân; thực hiện nghiêm túc thông báo, triển khai và theo dõi kết quả thực hiện các kết luận sau tiếp xúc, đối thoại. Thực hiện nghiêm quy định về việc người đứng đầu trực tiếp tiếp công dân định kỳ và đột xuất, kịp thời chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, đông người, kéo dài; tập trung xử lý khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để phát sinh “điểm nóng”, hạn chế khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, xây dựng dữ liệu số để nắm bắt, theo dõi và giải quyết các kiến nghị, đề xuất, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

**5.** Phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện công tác dân vận, tạo điều kiện để MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

**6.** Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác dân vận chính quyền; kỹ năng dân vận trong môi trường số; kỹ năng tiếp công dân; tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân; giải quyết tình huống ở cơ sở cho cán bộ, công chức phụ trách công tác dân vận. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các ban chỉ đạo công tác dân vận chính quyền. Nâng cao ý thức, trách nhiệm, lề lối, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ phụ trách công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp. Quan tâm xây dựng các điểm sáng về thực hiện công tác dân vận chính quyền, thực hiện dân chủ ở cơ sở. Hằng năm xây dựng kế hoạch thực hiện, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương khen thưởng các điểm sáng tiêu biểu để nhân rộng.

## **II- Kiến nghị, đề xuất**

### **1. Với Ban Bí thư Trung ương Đảng**

Sau đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, đề nghị Trung ương ban hành văn bản mới chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền, nhất là công tác dân vận trong thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp hiện nay, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

### **2. Với Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan Trung ương**

- Ban hành chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 33-CT/TTg, ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới để phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, thực hiện công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp.

- Định kỳ tổ chức chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ phụ trách công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước nhằm đổi mới nội dung tiếp cận và phương pháp công tác dân vận chính quyền đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

#### Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (b/c),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- Đảng ủy các xã phường, đảng ủy trực thuộc,
- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Chánh, Phó Chánh VPTU (TH),
- Phòng Tổng hợp VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Võ Thị Minh Sinh**

**TỔNG HỢP SỐ LIỆU 10 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN 114-KL/TW**  
*(Ban hành kèm theo Báo cáo số -BC/TU, ngày /5/2026*  
*của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

-----

**1. Số văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân vận của cơ quan nhà nước**

<b>Văn bản của cấp ủy</b>	<b>Văn bản của HĐND, UBND</b>
- Nghị quyết: 02	- Nghị quyết: 03
- Chỉ thị: 02	- Chỉ thị: 02
- Đề án, kế hoạch, chương trình: 16	- Đề án, kế hoạch, chương trình: 11
- Công văn: 9	- Công văn: 30

**2. Công tác kiểm tra việc thực hiện Kết luận 114-KL/TW**

	<b>Số đoàn kiểm tra</b>	<b>Số cuộc kiểm tra</b>	<b>Số đơn vị kiểm tra</b>
<b>Tổng</b>	80	80	240

**3. Công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật**

<b>Nội dung</b>	<b>Hình thức</b>	<b>Số cuộc</b>	<b>Tỷ lệ người dân được tuyên truyền</b>
Nội dung tập trung vào các lĩnh vực công tác xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật, cải cách hành chính; các luật, pháp lệnh, văn bản pháp luật mới; các quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp của người dân, doanh nghiệp; các sự kiện chính trị, pháp lý lớn của đất nước như bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND..; các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.	Hình thức phổ biến giáo dục pháp luật: Thông qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các lớp tập huấn, truyền thông tại cộng đồng, đối thoại chính sách.	6.618	Trên 90%

#### 4. Số điển hình “Dân vận khéo” của các cơ quan nhà nước

Điển hình tập thể		Điển hình cá nhân	
Tổng số	Tóm tắt một số điển hình đặc biệt tiêu biểu	Tổng số	Tóm tắt một số điển hình đặc biệt tiêu biểu
1.386	1. Chỉ đạo đồng loạt công đoàn cơ sở khối doanh nghiệp tổ chức cho công nhân, lao động chào cờ, hát quốc ca vào ngày thứ 2 hàng tuần trong Tháng công nhân năm 2024 chào mừng kỷ niệm 49 năm Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và hưởng ứng Tháng công nhân của Liên đoàn Lao động tỉnh.	462	1. Điểm sáng về thực hiện dân vận khéo trong việc vận động công chức thực hiện tốt nghĩa vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao của đồng chí Trần Thị Vân Anh, bí thư chi bộ, Trưởng phòng Thống kê Kinh tế, Cục Thống kê Nghệ An.
	2. Câu lạc bộ phụ nữ tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia tại các bản: Nam Sơn; Bắc Sơn và Làng Yên, xã Môn Sơn của Đồn Biên phòng Môn Sơn và Hội Phụ nữ xã Môn Sơn.		2. “Dân vận khéo” trong công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của đồng chí Nguyễn Thị An, Phó Trưởng phòng Kiểm tra Giải quyết Khiếu nại và tố cáo, Cục Thi hành án tỉnh (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An).
	3. “Dân vận khéo trong đảm bảo an ninh, trật tự vùng đồng bào có đạo của Công an huyện Hưng Nguyên (cũ).		3. “Phòng giúp phòng - Trường giúp trường - Bộ môn giúp bộ môn” của đồng chí Lê Thị Hương Sen, công đoàn ngành giáo dục.
	4. Tuyên truyền chính sách pháp luật đến các tổ chức, cá nhân người nộp thuế và thực hiện nhiệm vụ ngày thứ bảy vì dân của Thuế tỉnh Nghệ An.		4. Triển khai thực hiện tốt công tác chung tay xây dựng cơ quan, cùng hướng đến cộng đồng của Nguyễn Thị Hằng, bí thư chi đoàn Báo và phát thanh, truyền hình Nghệ An.
	5. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh từ phế, phẩm phụ phẩm sản xuất nông nghiệp của Hội Nông dân tỉnh.		
	6. Tổ chức hạch toán kế toán, thông tin báo cáo và quyết toán kịp thời, đúng thời gian quy định. Tăng cường kiểm tra, tự kiểm tra công tác quản lý tài chính nội ngành để kịp thời phát hiện, uốn nắn, chấn chỉnh các tồn tại, thiếu sót, giữ vững kỷ cương, kỷ luật tài chính của phòng Tài vụ - Quản trị, Kho bạc		

	Nhà nước tỉnh Nghệ An (nay là Kho bạc Nhà nước khu vực XI).		
	7. Khéo vận động doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại của phòng Quản lý Thương mại, Sở Công Thương.		
	8. Điểm sáng về thực hiện dân vận khéo ổn định tình hình công nhân, người lao động tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp và ổn định tình hình Nhân dân trong công tác giải phóng mặt bằng phục vụ xây dựng mới các khu công nghiệp của Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam.		
	9. Chuyên mục radio phát thanh y tế “Sức khỏe và Đời sống” của Trạm y tế xã Hưng Yên Bắc (nay là xã Yên Trung), Trung tâm y tế Hưng Nguyên.		
	10. Vận động cán bộ, đảng viên chế tạo một số trang thiết bị dụng cụ trợ giúp hỗ trợ cho người bệnh của khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh.		
	11. Nuôi lợn nái địa phương sinh sản cung cấp con giống cho Nhân dân khu vực phía Tây Nghệ An của 18 đồn tuyến núi và Đại đội cơ động 1, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.		
	12. Ngôi nhà thiện nguyện của 5 đồn biên phòng: Mỹ Lý, Keng Đu, Na Ngoi, Châu Khê, Tam Hợp (thuộc Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh).		
	13. Mô hình khoanh nuôi và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, cá mát của Ban Dân vận Huyện ủy Tương Dương (cũ).		
	14. “Dân vận khéo trong thi hành án dân sự” của Cục Thi hành án tỉnh (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An).		